TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đoàn Thị Diệu Hiền.

- Bà Trần Thị Hoài Thu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Côn Đảo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo tham gia phiên toà*:** Ông Bùi Hữu Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo; xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983 tại Sóc Trăng. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M và bà Nguyễn Hồng L; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2024 cho đến ngày xét xử "có mặt".

- Bị hại: Ông Mai Kỳ V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn B, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt";

- Người làm chứng: Ông Trương Văn Ú, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2024, tại tầng 2 Cabin tàu cá ST 91225 TS đang neo đậu tại khu vực cảng B thuộc khu dân cư S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Mai Kỳ V ngồi nhậu cùng với Nguyễn Thanh H, ông Lê Văn P, ông Trương Văn Ú và T, C là thuyền viên tàu cá khác (không xác định được nhân thân, lai lịch). Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, H nói Vũ phụ dọn dẹp chỗ nhậu để ngủ nhưng V không đồng ý nên giữa H và V xảy ra cự cãi. H đấm vào cằm V 01 (một) cái, V cầm tô bằng nhựa đánh 02 (hai) cái vào vai nhưng Hoàng đỡ được. Sau đó cả hai đánh nhau bằng tay không thì được ông Ú can ngăn. Khoảng 15 phút sau đó, V và H tiếp tục cự cãi, đánh nhau. V lấy 01 (một) lưỡi dao Thái Lan màu trắng, mũi nhọn, một đầu quấn nhiều vòng dây nhựa làm cán cầm, được để trong ống nhựa màu trắng trong Cabin đâm 01 (một) nhát trúng vào mặt trước mạn sườn bên phải H gây thương tích. V đâm tiếp nhát thứ 2 thì H dùng tay phải chụp được lưỡi dao gây rách da ngón trỏ bàn tay phải. Sau khi đâm H, V đi xuống tầng 01, ra phía sau Cabin tàu. Lúc này, Hoàng thấy máu chảy nhiều nên đi xuống khu vực bếp ở sau C1, dùng tay trái cầm 01 (một) con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, cán dao dài 11cm, lưỡi dao dài 25 cm, bản rộng nhất 7,5 cm được để ở trên kệ đặt bếp gas để chém V. V chạy vòng quanh tàu cá, H rượt đuổi theo. V chạy đến bên trái C1 (nhìn theo hướng từ đuôi tàu lên trước mũi tàu) thì bị vấp ngã. Khi V đứng dậy thì H cũng vừa chạy đến. H đứng trên mạn tàu, tay phải vịn vào cột ngáng cào, tay trái cầm dao chém liên tiếp 03 (ba) nhát từ trên xuống dưới vào người V. V đưa 02 (hai) tay lên đỡ thì bị chém 01 (một) nhát vào cẳng tay trái và 02 nhát vào cẳng tay phải gây thương tích. Sau khi chém V, H để con dao trên nắp hầm ở phía trước C1 rồi đi ra phía sau Cabin tàu cá ngồi. V được đưa đến Trung tâm Quân dân y huyện C điều trị thương tích.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BLĐT: 110 - 123).

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 108/KLTTCT-TTPYST ngày 11/3/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vết thương và Sẹo phẫu thuật trùng nhau hình vòng cung 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay trái hướng chếch về khớp khuỷu, kích thước lớn, đứt gân cơ gấp và duỗi cổ tay trụ, đứt 01 phần gân cơ gấp sâu các ngón kiểm tra thần kinh còn nguyên đã được phẫu thuật khâu nối và kết hợp xương, X gãy cũ 1/3 giữa xương trụ trái còn dụng cụ kết hợp xương, ảnh hưởng ít chức năng cổ tay trái.

- Sẹo vết thương và S phẫu thuật trùng nhau hình vòng cung 1/3 trên mặt sau trong cẳng tay phải hướng chếch về khớp khuỷu, kích thước lớn, gãy 1/3 trên xương trụ, đứt cơ vùng khuỷu, thần kinh trụ còn nguyên, đã được phẫu thuật khâu nối và kết hợp xương chức năng khớp khuỷu cẳng tay gấp - duỗi được trong khoảng 45^0 đến 90^0.

- Sẹo phần mềm hình vòng cung 1/3 dưới mặt trong cẳng tay phải hướng chếch về khớp khuỷu, kích thước trung bình.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Mai Kỳ V tại thời điểm giám định là 44% (Bốn mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương cùng cẳng tay phải có đặc điểm do vật có cạnh sắc trực tiếp tác động có chiều hướng từ cổ tay hướng về khuỷu; Tổn thương vùng cẳng tay trái có đặc điểm do vật có cạnh sắc trực tiếp tác động có chiều hướng từ cổ tay hướng về khuỷu (BLĐT: 55-60).

* Tại Kết luận giám định số 1045/KL-KTHS ngày 06/3/2024 của Phân viện KHHS tại TP . kết luận:

- Mẫu máu thu trên dao là máu của Mai Kỳ V.

- Mẫu máu trên thùng nhựa màu đỏ, mẫu máu trên cột gỗ cầu chữ A và máu dưới sàn tàu cá, gần thùng nhựa màu đỏ là máu của Mai Kỳ V (BLĐT: 68 - 71).

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng**

- Đồ vật, tài liệu thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 (một) con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, cán dao dài 11 cm, lưỡi dao dài 25 cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 7,5 cm Nguyễn Thanh H sử dụng để chém Mai Kỳ V gây thương tích (BLĐT: 51 – 52).

- Xử lý vật chứng:

Đối với con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, cán dao dài 11 cm, lưỡi dao dài 25 cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 7,5 cm: Quá trình điều tra xác

định ông Trần Văn B, chủ tàu cá ST 91225 TS mua con dao trên đưa lên tàu để các thuyền viên sử dụng làm cá khi nấu ăn. Ông B đề nghị Cơ quan chức năng tịch thu, tiêu huỷ theo quy định và không yêu cầu H phải bồi thường đối với con dao trên.

Hiện vật chứng đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo quản lý theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Mai Kỳ V yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường số tiền 62.119.000đ (sáu mươi hai triệu một trăm mười chín ngàn đồng) bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T - Sóc Trăng: 2.129.000đ (Hai triệu một trăm hai chín ngàn đồng);

- Tiền công lao động bị mất trong 3 tháng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Nguyễn Thanh H đồng ý bồi thường số tiền 62.119.000 đồng cho bị hại. * Đối với hành vi của Mai Kỳ V dùng lưỡi Thái Lan đâm gây thương tích cho Nguyễn Thanh H: Tại Giấy chứng nhận thương tích số 08/CN ngày 05/01/2024 của Trung tâm y tế Q chứng nhận: Một vết thương mặt trước mạn sườn (P) khoảng gian sườn VI-VII dài #2cm, nông, nhìn thấy mặt xương sườn, miệng vết thương bờ sắc nhọn, máu chảy nhiều. Ngày 06/02/2024, Nguyễn Thanh H có đơn từ chối giám định thương tích và yêu cầu không xử lý hình sự Mai Kỳ V nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với V. H không yêu cầu Mai Kỳ V bồi thường dân sự (BLĐT: 103 - 107).

* Đối với lưỡi dao Thái Lan màu trắng, mũi nhọn, một đầu quấn nhiều vòng dây nhựa làm cán cầm: Sau khi V dùng lưỡi dao đâm H thì V để trong cabin tàu cá. Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được (BLĐT: 99).

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSCĐ ngày 01/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, cán dao dài 11 cm, lưỡi dao dài 25 cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 7,5 cm.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Mai Kỳ V yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường số tiền 62.119.000đ (sáu mươi hai triệu một trăm mười chín ngàn đồng) bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T - Sóc Trăng: 2.129.000đ (Hai triệu một trăm hai chín ngàn đồng);

- Tiền công lao động bị mất trong 3 tháng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) (BLĐT: 97 - 98).

Nguyễn Thanh H đồng ý bồi thường số tiền 62.119.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 05/01/2024, tại tàu cá ST 91225 TS đang neo đậu tại khu vực cảng B, thuộc khu dân cư S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Mai Kỳ V và Nguyễn Thanh H xảy ra mâu thuẫn, cãi lộn rồi đánh nhau. Mai Kỳ V dùng lưỡi dao Thái Lan màu trắng, mũi nhọn, một đầu quấn nhiều vòng dây nhựa làm cán cầm đâm 01 (một) nhát trúng vào mặt trước mạn sườn bên phải và ngón trỏ bàn tay phải của Nguyễn Thanh H gây thương tích. Nguyễn Thanh H lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 36 cm, cán dao dài 11 cm, lưỡi dao dài 25 cm, bản rộng nhất 7,5 cm, là hung khí nguy hiểm, chém 02 nhát vào cẳng tay phải, 01 nhát vào cẳng tay trái của Mai Kỳ V, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 44% (Bốn mươi bốn phần trăm). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Thanh H là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức pháp luật, biết rõ hành vi tội "Cố ý gây thương tích" là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị hại là người dùng dao gây thương tích trước cho bị cáo nên cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 16/6/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 48 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án hình sự phúc thẩm số 42/2005/HSPT. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2008; Ngày 16/4/2019, bị Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử

phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi "Tàng trữ dao trong người nhằm mục đích gây thương tích cho người khác".

Như vậy, cần áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi của Mai Kỳ V dùng lưỡi Thái Lan đâm gây thương tích cho Nguyễn Thanh H: Tại Giấy chứng nhận thương tích số 08/CN ngày 05/01/2024 của TTYT quân dân y Côn Đảo chứng nhận: Một vết thương mặt trước mạn sườn (P) khoảng gian sườn VI-VII dài #2cm, nông, nhìn thấy mặt xương sườn, miệng vết thương bờ sắc nhọn, máu chảy nhiều. Ngày 06/02/2024, Nguyễn Thanh H có đơn từ chối giám định thương tích và yêu cầu không xử lý hình sự đối với Mai Kỳ V, không yêu cầu Mai Kỳ V bồi thường trách nhiệm dân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với V là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo với bị hại Mai Kiều V1 đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Mai Kỳ V số tiền 62.119.000đ (sáu mươi hai triệu một trăm mười chín ngàn đồng) bao gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T - Sóc Trăng là 2.129.000đồng; Tiền công lao động bị mất trong 03 tháng là 40.000.000đồng; Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 20.000.000đồng. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại và đến nay không có yêu cầu thay đổi gì thêm về bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra giữa bị hại với bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại. Sự thỏa thuận này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 592 Bộ luật dân sự để ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Mai Kỳ V số tiền 62.119.000đ (sáu mươi hai triệu một trăm mười chín ngàn đồng).

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, (lưỡi dao dài 25 cm, bản rộng nhất 7,5 cm, cán dao dài 11 cm) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng. Quá trình điều tra xác định ông Trần Văn B, chủ tàu cá ST 91225 TS mua con dao trên đưa lên tàu để các thuyền viên sử dụng làm cá khi nấu ăn. Ông B đề nghị Cơ quan chức năng tịch thu, tiêu huỷ theo quy định và không yêu cầu H phải bồi thường đối với con dao trên. Do đó,

cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2024).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với án phí dân sự sơ thẩm, do bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 11/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và Điều 592 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Thanh H với bị hại Mai Kỳ V như sau: Bị cáo Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Mai Kỳ V số tiền 62.119.000đ (sáu mươi hai triệu một trăm mười chín ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu nâu, bị rỉ sét, dài 36 cm, (lưỡi dao dài 25 cm, bản rộng nhất 7,5 cm, cán dao dài 11 cm).

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước; không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2024). Bị cáo, có quyền kháng cáo; đối với bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Túy